

Số: 624 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân phục vụ phát triển điện hạt nhân đến năm 2035”

| | |
|----------------------------------|-----------------|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ | |
| ĐẾN | Giờ: 5 |
| | Ngày: 08/4/2026 |

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội Khóa XV về Kỳ họp thứ 8, Quốc hội Khóa XV;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 2736/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 49/TTr-BKHCN ngày 30 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân phục vụ phát triển điện hạt nhân đến năm 2035” (sau đây gọi là Đề án) với các nội dung sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Bảo đảm đủ năng lực, nguồn lực và cơ cấu tổ chức hợp lý cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân một cách tập trung, thống nhất ở trung ương; tự chủ chiến lược về quản lý và khả năng điều phối về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân phù hợp với hướng dẫn của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế và yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Bảo đảm đầy đủ chỉ tiêu biên chế công chức và số lượng người làm việc; ưu tiên xây dựng đội ngũ cán bộ nòng cốt phục vụ công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thẩm định, đánh giá, thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn và an ninh đối với các dự án điện hạt nhân, nhằm từng bước làm chủ toàn bộ quy trình quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với các dự án nhà máy điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

3. Đầu tư đầy đủ và đồng bộ cơ sở hạ tầng kỹ thuật cần thiết dựa trên công nghệ, kỹ thuật tiên tiến, hiện đại, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thẩm định, đánh giá, thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn, an ninh hạt nhân; ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân; quan trắc và cảnh báo các sự cố phóng xạ; thông tin tuyên truyền về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân.

4. Tăng cường hợp tác với cơ quan quản lý về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân của các quốc gia cung cấp công nghệ điện hạt nhân và lò phản ứng nghiên cứu cho Việt Nam nhằm học tập kinh nghiệm, xây dựng và nâng cao năng lực tự chủ chiến lược của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.

5. Sử dụng hiệu quả các hoạt động hỗ trợ của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế và đối tác nước ngoài để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với các dự án điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kiến toàn chức năng, cơ cấu tổ chức; bổ sung và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật tiên tiến, hiện đại và bảo đảm nguồn lực tài chính cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân có thể thực hiện tự chủ chiến lược trong quản lý và khả năng điều phối về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với các dự án nhà máy điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, phù hợp với hướng dẫn của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế và yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2026 - 2030

- Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân.

- Đến năm 2030, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân có tối thiểu 288 người, trong đó có 150 công chức và 138 viên chức.

- Tuyển chọn và đào tạo các cán bộ trong một số lĩnh vực làm nòng cốt chủ trì công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thẩm định, đánh giá, thanh tra, kiểm tra, giám sát dự án điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

- Bảo đảm đủ nhân lực các chuyên ngành cần thiết để phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với dự án điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và dự án lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu theo hướng dẫn của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu đãi về chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp để thu hút, trọng dụng cán bộ, chuyên gia làm việc tại Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.

- Tăng cường năng lực kỹ thuật cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với các dự án điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

b) Giai đoạn 2031 - 2035

- Phát triển Cục An toàn bức xạ và hạt nhân có năng lực, nguồn lực thực hiện đầy đủ chức năng quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với các nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1, Ninh Thuận 2 và sẵn sàng triển khai đối với các dự án điện hạt nhân tiếp theo.

- Đến năm 2035, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân có tối thiểu 388 người, trong đó có 220 công chức và 168 viên chức.

- Phần đầu đến năm 2035 Cục An toàn bức xạ và hạt nhân có thể tự chủ được 70% về năng lực thẩm định, đánh giá, thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn và an ninh các dự án điện hạt nhân và 100% đối với dự án lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu. Năng lực hỗ trợ kỹ thuật về thẩm định, đánh giá, thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn và an ninh hạt nhân; ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân; quan trắc và cảnh báo các sự cố phóng xạ; thông tin tuyên truyền về an toàn và an ninh hạt nhân đạt chuẩn mực quốc tế đối với các quốc gia có điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu công suất lớn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và nhân lực

a) Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân theo hướng chuyên môn hóa, đáp ứng đầy đủ chức năng quản lý nhà nước và khả năng điều phối về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với nhà máy điện hạt nhân và các cơ sở hạt nhân khác, phù hợp với các khuyến cáo của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế về tính độc lập, hiệu quả của Cơ quan An toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia và yêu cầu của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

b) Sử dụng các tổ chức hỗ trợ kỹ thuật trong nước và quốc tế có đủ năng lực, kinh nghiệm để phục vụ công tác thẩm định, đánh giá, thanh tra, kiểm tra, giám sát và các hoạt động kỹ thuật khác trong quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với dự án điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu; bảo đảm nguyên tắc độc lập, không xung đột lợi ích với chủ đầu tư và phù hợp với thông lệ quốc tế.

c) Tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí đủ biên chế công chức, viên chức và người lao động cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.

d) Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động có trình độ, năng lực theo khuyến cáo của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế, bảo đảm công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân. Thực hiện tuyển dụng, thu hút chuyên gia, người có tài năng làm việc tại Cục An toàn bức xạ và hạt nhân. Ưu tiên tuyển chọn, bố trí nhân sự tham gia các hoạt động thẩm định, đánh giá, thanh tra, kiểm tra, giám sát về an toàn và an ninh hạt nhân.

đ) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân sự chủ chốt có đủ năng lực, trình độ để chủ trì làm việc về các nội dung liên quan đến dự án điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, xử lý các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân.

e) Đào tạo tại chỗ với đối tác của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân (Cơ quan quản lý về an toàn, an ninh hạt nhân của nước cung cấp công nghệ nhà máy điện hạt nhân, Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế và các đối tác khác) cho đội ngũ cán bộ theo các nhóm công việc cụ thể để từng bước tiến đến tự chủ các hoạt động quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với dự án điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, bao gồm cả năng lực điều hành Trung tâm ứng phó sự cố bên ngoài nhà máy điện hạt nhân.

g) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp đối với người làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

2. Nâng cao năng lực hỗ trợ kỹ thuật

a) Đầu tư tăng cường năng lực hỗ trợ kỹ thuật về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân phù hợp với hướng dẫn của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế và kinh nghiệm của các quốc gia tiên tiến có điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

b) Đầu tư trang thiết bị thuật hiện đại, tiên tiến, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ hỗ trợ kỹ thuật về thẩm định, đánh giá, thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn và an ninh hạt nhân; ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân; quan trắc và cảnh báo các sự cố phóng xạ; thông tin đại chúng về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân.

3. Chuyển đổi số và quản trị hiện đại

a) Xây dựng hệ thống quản lý theo khuyến cáo của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế đối với toàn bộ hoạt động của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.

b) Thực hiện đánh giá đồng cấp quốc tế để chuẩn hóa thực hành quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử theo thông lệ quốc tế và lộ trình phù hợp với tiến độ dự án điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và Ninh Thuận 2.

c) Triển khai chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với nhà máy điện hạt nhân và các cơ sở hạt nhân khác, bao gồm: ứng dụng công nghệ giám sát từ xa, trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn, điện toán đám mây để đánh giá rủi ro,

hỗ trợ ra quyết định; hướng tới xây dựng một Cơ quan An toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia hiện đại, thông minh.

4. Tăng cường hợp tác quốc tế

a) Kết nối, hợp tác hỗ trợ kỹ thuật với cơ quan quản lý hạt nhân của các quốc gia cung cấp công nghệ điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu nhằm hỗ trợ Cục An toàn bức xạ và hạt nhân trong quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân trên nguyên tắc bảo đảm tính độc lập trong hoạt động hỗ trợ kỹ thuật và thực hiện chuyển giao công nghệ, tri thức để từng bước thực hiện tự chủ chiến lược trong quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với các dự án điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

b) Hợp tác chiến lược với Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế về đào tạo phát triển nguồn nhân lực, xây dựng cơ sở hạ tầng, đánh giá quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân tích hợp và các dịch vụ kỹ thuật hỗ trợ cho các quốc gia trong triển khai dự án điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu. Tăng cường hợp tác với các quốc gia có công nghệ điện hạt nhân phát triển để học tập, xây dựng năng lực cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.

c) Chủ động tham gia hợp tác với các tổ chức khu vực Đông Nam Á và các quốc gia hỗ trợ công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với các dự án điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

5. Xây dựng năng lực ứng phó sự cố và an ninh hạt nhân

a) Xây dựng, phát triển năng lực giám sát, điều hành ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân hoạt động 24/7 của Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật và ứng phó sự cố, kết nối trực tuyến với Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, các địa phương có nhà máy điện hạt nhân hoặc các cơ sở hạt nhân khác, bảo đảm khả năng phản ứng nhanh, chính xác, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả trong mọi tình huống.

b) Tăng cường tổ chức các cuộc diễn tập ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân định kỳ ở cấp tỉnh, cấp quốc gia và liên quốc gia để nâng cao trình độ, kinh nghiệm về ứng phó khẩn cấp, an ninh hạt nhân, bảo vệ thực thể và an ninh mạng.

c) Xây dựng và củng cố năng lực phối hợp liên ngành giữa Cục An toàn bức xạ và hạt nhân với các bộ, ngành liên quan và chính quyền địa phương các tỉnh, thành phố, đặc biệt là các địa phương có dự án nhà máy điện hạt nhân và các cơ sở hạt nhân khác, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả trong mọi tình huống.

Danh mục nhiệm vụ tăng cường năng lực cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân phục vụ phát triển điện hạt nhân đến năm 2035 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước

Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước dành cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (chi đầu tư, chi thường xuyên), bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan, bao gồm:

a) Chi thường xuyên để thực hiện: tuyển dụng, phát triển nguồn nhân lực; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực quản lý nhà nước và hỗ trợ kỹ thuật trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; đoàn ra, đoàn vào, hợp tác quốc tế trong việc đảm bảo an toàn, an ninh cho các cơ sở hạt nhân; điều phối, ứng phó sự cố, tổ chức và thực hiện diễn tập; xây dựng, nâng cấp, cập nhật dữ liệu và duy trì Nền tảng số về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân; mua sắm các phần mềm tính toán chuyên dụng phục vụ thẩm định an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân; kinh phí cho hoạt động giám sát và điều hành ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân; cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc của cơ quan quản lý nhà nước về an toàn bức xạ và hạt nhân và các nhiệm vụ khác phục vụ Đề án.

b) Chi đầu tư phát triển để thực hiện: Mua sắm, nâng cấp trang thiết bị phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân; đầu tư xây dựng hệ thống giám sát và điều hành ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.

2. Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Đề án bảo đảm tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc triển khai, chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Đề án.

b) Chủ trì xây dựng báo cáo Bộ Chính trị về việc sử dụng nguồn biên chế dự phòng để bố trí cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân gửi Bộ Nội vụ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan giải quyết các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án.

d) Định kỳ hằng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai Đề án; tổ chức tổng kết sau khi kết thúc, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

2. Các bộ, ngành liên quan

a) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt việc điều chỉnh, bổ sung biên chế công chức cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân bảo đảm đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân.

b) Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, cân đối, bố trí kinh phí đầu tư, kinh phí sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện Đề án.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b).

KI. THỦ TƯỚNG
TUONG HO THỦ TƯỚNG



Nguyễn Chí Dũng

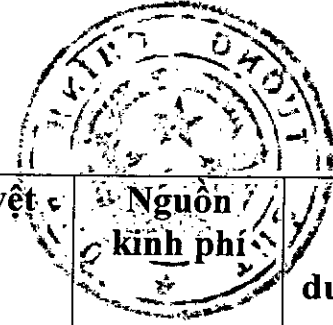


Phụ lục

**DANH MỤC NHIỆM VỤ TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC CHO CỤC AN TOÀN BỨC XẠ
HẠT NHÂN PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN ĐIỆN HẠT NHÂN ĐẾN NĂM 2035**

Quyết định số 624/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ

| STT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì | Đơn vị phối hợp | Cấp phê duyệt | Nguồn kinh phí | Thời hạn trình phê duyệt/Tiến độ thực hiện |
|-----|---|--------------------------|--|---|-----------------------|--|
| 1 | Xây dựng báo cáo Bộ Chính trị về việc sử dụng nguồn biên chế dự phòng bố trí cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân | Bộ Khoa học và Công nghệ | Bộ Nội vụ, các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan | Đảng ủy Chính phủ | Chi thường xuyên | Năm 2026 |
| 2 | Dự án Nâng cấp cơ sở hạ tầng cho Cục an toàn bức xạ và hạt nhân (bao gồm các nội dung: mua sắm trang thiết bị kỹ thuật và các phần mềm tính toán chuyên dụng phục vụ thẩm định an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân; trang bị hệ thống giám sát và điều hành ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân; cải tạo, sửa chữa trụ sở, làm việc của cơ quan quản lý nhà nước về an toàn bức xạ và hạt nhân) | Bộ Khoa học và Công nghệ | Các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan | Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ | Chi đầu tư phát triển | Năm 2026 - 2027 |
| 3 | Xây dựng quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân | Bộ Khoa học và Công nghệ | Các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan | Cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật | Chi thường xuyên | Năm 2026 |



| STT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì | Đơn vị phối hợp | Cấp phê duyệt | Nguồn kinh phí | Thời hạn trình phê duyệt/Tiến độ thực hiện |
|-----|--|--------------------------|--|------------------------------------|------------------|--|
| 4 | Xây dựng khung chương trình hợp tác quốc tế với Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế, các cơ quan quản lý hạt nhân và tổ chức hỗ trợ kỹ thuật quốc tế | Bộ Khoa học và Công nghệ | Các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan | Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ | Chi thường xuyên | Năm 2026 |
| 5 | Đề án Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực quản lý nhà nước, nghiên cứu - phát triển, ứng dụng và hỗ trợ kỹ thuật trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử | Bộ Khoa học và Công nghệ | Các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan | Thủ tướng Chính phủ | Chi thường xuyên | Năm 2026 |
| 6 | Nghị định về chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp đối với người làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử hưởng lương từ ngân sách nhà nước | Bộ Khoa học và Công nghệ | Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan | Chính phủ | Chi thường xuyên | Năm 2026 |
| 7 | Xây dựng Nền tảng số về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân, phát triển và ứng dụng năng lượng nguyên tử | Bộ Khoa học và Công nghệ | Các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan | Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ | Chi thường xuyên | Năm 2026 - 2027 |